

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 28 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2025/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc: Ly hôn, con chung. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị H**, sinh năm 1993.

HKTT: Xóm L, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Lý Văn G**, sinh năm 1989.

HKTT: Xóm L, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Triệu Thị H và anh Lý Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Triệu Thị H và anh Lý Văn G đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Lý Thị Kim P, sinh ngày 17/11/2013 và Lý Triệu Hồng S, sinh ngày 11/10/2015. Hiện nay hai con chung đều đang ở với chị H tại xã V, huyện T. Ly hôn chị H và anh G đều thống nhất, thỏa thuận với nhau về việc nuôi con chung như sau: Giao 02 con chung là Lý Thị Kim P, sinh ngày 17/11/2013 và Lý Triệu Hồng S, sinh ngày 11/10/2015 cho chị Triệu Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu P và cháu S thành niên. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng*: Chị Triệu Thị H và anh Lý Văn G tự thống nhất với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Triệu Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0001955 ngày 15/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị Hằng số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Võ Miếu;
- Lưu HS - VP.

Thẩm phán

Tạ Đình Quang

